TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIÊN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 100/2023/HNGĐ - ST
Ngày 26/9/2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nông Trung Kiên
Bà Nguyễn Thị Tâm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thúy Dần - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bà Vi Thị H Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2023/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Quàng Thị Ph, sinh năm 1999
Nơi cư trú: Bản Hong H, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Anh Phạm Đình H, sinh năm 1997.
Nơi cư trú: Thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vắng mặt tại phiên tòa không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/6/2023 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Quàng Thị Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị Ph và anh Phạm Đình H kết hôn với nhau vào ngày 29/11/2021, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Thanh

Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Chị Ph và anh H kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không ai bị ép buộc. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng thường xuyên sảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh H không chia sẻ việc chăm sóc con, thường xuyên cờ bạc dẫn đến nợ xấu. Chị và gia đình đã nhiều lần bỏ qua và hai bên gia đình khuyên bảo nhưng anh H không thay đổi nên chị không thể chịu đựng được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 2 năm 2023 cho đến nay. Nay chị Ph đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Đình H.

Về con chung: Chị Ph khai, vợ chồng có 01 con chung là Phạm Đình Việt Anh, sinh ngày 15/11/2021. Nguyện vọng của chị xin được trực tiếp chăm sóc con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản:

Tài sản chung; tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng, đất: chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023, Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã thụ lý vụ án và tống đạt thông báo thụ lý, thông báo các nội dung và yêu cầu cụ thể của chị Ph cho anh H biết để anh H thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình nhưng anh H không gửi ý kiến gì. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, chị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm theo nội dung đơn khởi kiện, xin được ly hôn với anh Phạm Đình H.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX vào nghị án đã thực hiện đúng theo các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại buổi hòa giải và tại phiên tòa, vi phạm các Điều 70; 72/BLTTDS.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81 Điều 82; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Quàng Thị Ph. Giao Phạm Đình Việt Anh, sinh ngày 15/11/2021 cho chị Ph trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về án phí, áp dụng khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Chị Quàng Thị Ph yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn anh Phạm Đình H và yêu cầu giải quyết về con chung. Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Anh H cư trú tại Thôn Thanh Hà, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, Tòa án mở phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng anh H vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử đã Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, Tòa án mở phiên tòa, anh H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227; khoản 3 điều 228 /BLTTDS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Quàng Thị Ph và anh Phạm Đình H kết hôn với nhau vào ngày 29/11/2021, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Chị Ph và anh H kết hôn tự nguyện, không ai bị ép buộc và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa chị Ph và anh H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Ph khai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, mặc dù đã được gia đình hoà giải nhiều nhưng không thành. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành gửi thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo các nội dung và yêu cầu cụ thể của chị Ph cho anh H biết để anh H thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình nhưng anh H không gửi ý kiến bằng văn bản đến Tòa án. thể hiện anh H không có thiện trí hoà giải. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào qui định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị Ph.

[2.2]. Về con chung: Chị Ph khai, vợ chồng có 01 con chung là Phạm Đình Việt Anh, sinh ngày 15/11/2021. Nguyện vọng của chị Ph xin được trực tiếp chăm sóc con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện này con chung còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Chị Ph ngoài làm nông nghiệp còn đi làm thuê để có thêm thu nhập. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho con chung và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ, Hội đồng xét xử chấp nhận sự nguyện vọng của chị Ph. Giao con chung cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[2.3]. Về quan hệ tài sản:

Tài sản chung; tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng, đất: chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 227; khoản 3 điều 228 Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; 58 Điều 81 Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị Ph được ly hôn anh Phạm Đình H.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Đình Việt Anh, sinh ngày 15/11/2021 cho chị Quàng Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động hoặc có thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản: Tài sản chung; tài sản riêng; nợ phải trả; nợ lấy về; diện tích ruộng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

Chị Quàng Thị Ph chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Ph đã nộp theo

biên lai thu tiền số 0005241 ngày 21/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên. Chị Ph đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự: Chị Quàng Thị Ph được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2023). Anh Phạm Đình H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- UBND xã Thanh Luông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Thùy Dương